

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: **3278** /BNN-TC

V/v sửa đổi, bổ sung Thông tư số
04/2012/TT-BTC quy định phí, lệ phí
trong công tác thú y.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **25** tháng **9** năm 2012

WWW.VASEP.COM.VN

CÔNG VĂN ĐẾN

Ngày 27 tháng 9 năm 2012

Số: 161 /

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ngày 05/01/2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 04/2012/TT-BTC quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực thú y. Sau khi Thông tư được ban hành đã góp phần tích cực hỗ trợ cho ngành thú y trong công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 07/9/2012 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyên khẩu và gửi kho ngoại quan, trong đó có nội dung: Nâng mức thu phí, lệ phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật tạm nhập tái xuất được quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BTC. Đồng thời, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Thông báo số 4183/TB-BNN-VP ngày 28/8/2012, trong đó có nội dung: Giao Cục Thú y xem xét việc sửa đổi mức phí kiểm dịch lô hàng thủy sản đông lạnh nhập khẩu quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BTC theo hướng giảm chi phí cho doanh nghiệp. Cục Thú y đã báo cáo và đề xuất sửa đổi theo các nội dung trên (Công văn số 1476/TY-TC ngày 12/9/2012 và công văn số 1590/TY-TC ngày 21/9/2012).

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Bộ Tài chính xem xét, sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012, cụ thể như sau:

1. Đối với phí, lệ phí kiểm dịch, kiểm tra, giám sát động vật, sản phẩm động vật tạm nhập tái xuất:

a) Đối với thu phí: Sửa đổi mức phí được quy định tại Điểm 2.23, Mục II, phần A, Phụ lục 4 và Điểm 1.8, Mục III, phần A, Phụ lục 4, Thông tư số 04/2012/TT-BTC:

TT	Danh mục	ĐVT	Mức thu theo TT 04 (đồng)	Mức thu đề nghị sửa đổi (đồng)
II.2.23	Kiểm tra, giám sát hàng động vật, sản phẩm động vật tạm nhập tái xuất, chuyên cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam	Xe ô tô/ toa tàu/container	31.500	65.000
III.1.8	Kiểm tra, giám sát hàng động vật, sản phẩm động vật thủy sản tạm nhập tái xuất, chuyên cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam	Xe ô tô/ toa tàu/container	35.000	65.000

b) Đối với thu lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản:

- Mức thu lệ phí “Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyên khẩu” quy định tại Điểm 1, Phụ lục 2, Thông tư số 199/2010/TT-BTC là: 40.000 đồng/lần.

- Mức thu lệ phí “Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyên khẩu” quy định tại Điểm 3, Mục I, Phụ lục 1, Thông tư số 04/2012/TT-BTC là 70.000 đồng/lần.

Do chi phí cho công tác cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản tương tự đối với động vật trên cạn, đề nghị Bộ Tài chính và cho phép áp dụng như quy định tại Điểm 3, Mục I, Phụ lục 1, Thông tư số 04/2012/TT-BTC để thu lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm dịch đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyên khẩu; giấy chứng nhận bệnh phẩm (mức thu: 70.000 đồng/lần).

2. Đối với phí kiểm tra thực trạng hàng hóa sản phẩm động vật thủy sản đông lạnh:

Sửa đổi cách tính và mức phí đối với nội dung kiểm dịch hàng thủy sản đông lạnh được quy định tại Điểm 1.2, Mục III, Phụ lục 4, Thông tư số 04/2012/TT-BTC:

TT	Danh mục	ĐVT	Mức thu (đồng)
III.1.2	Phí kiểm tra thực trạng hàng hóa đối với sản phẩm động vật thủy sản đông lạnh		
	- Lô hàng có khối lượng ≤ 24 tấn	Lô hàng	100.000
	- Lô hàng có khối lượng từ trên 24 – 150 tấn	Lô hàng	200.000
	- Lô hàng có khối lượng từ trên 150 – 300 tấn	Lô hàng	300.000
	- Lô hàng có khối lượng từ trên 300 – 500 tấn	Lô hàng	400.000
	- Lô hàng có khối lượng trên 500 tấn (thu theo lũy tiến)	Lô hàng	$\leq 3.000.000$

Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, sửa đổi và bổ sung ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- Vụ Chính sách thuế (Bộ TC);
- Hiệp hội VASEP;
- Cục Thú y;
- Lưu VT, TC.

